

Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với các thông tin như sau:

- Thời gian:** vào lúc 09h00 phút, ngày **29/5/2025** (đón tiếp đại biểu từ 08h00).
- Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng, Cổng C, Cảng Tân Cảng - Cát Lái, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Hình thức họp:** Đại hội trực tiếp.
- Thành phần tham dự:** Cổ đông theo danh sách đăng ký cuối cùng ngày 25/4/2025.
- Nội dung:** Thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Tài liệu:** Các tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được công bố, đăng tải và cập nhật tại website của Công ty (<https://www.tancangwarehousing.com.vn>) từ ngày **08/5/2025**.
- Ủy quyền tham dự:** Trường hợp ủy quyền cho người khác tham dự, Quý cổ đông vui lòng gửi **Giấy ủy quyền tham dự** hợp lệ về Công ty theo địa chỉ bên dưới hoặc gửi về địa chỉ email toanmp1@saigonnewport.com.vn **trước 17h00 ngày 28/5/2025**.

8. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự cuộc họp vui lòng mang theo:

- Thư mời họp và Giấy ủy quyền tham dự (nếu có).
- Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Định danh điện tử mức 2 trên ứng dụng VNeID.

9. Mọi thông tin liên quan đến cuộc họp, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Người liên hệ: Ông Mai Phước Toàn

Điện thoại: 028 3742 3929 – Etx: 2635

Email: toanmp1@saigonnewport.com.vn

Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp Quý Cổ đông không nhận được Thư mời do thông tin liên hệ không chính xác.

Trân trọng./



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Ngô Văn Ngự



CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, TP.Thủ Đức, TP.HCM

Điện thoại: (028) 37423929

Fax: (028) 37422014

Website: <https://tancangwarehousing.com.vn/>

MSDN: 0309532497

**DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

1. Dự thảo Chương trình cuộc họp.
2. Dự thảo Quy chế làm việc.
3. Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS.
4. Dự thảo Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
5. Dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
6. Dự thảo Tờ trình về việc thông qua BCTC năm 2024 đã được kiểm toán.
7. Dự thảo Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
8. Dự thảo Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
9. Dự thảo Tờ trình về việc đề nghị chấp thuận, phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2024 và kế hoạch 2025.
10. Dự thảo Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ công ty.
11. Dự thảo Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
12. Dự thảo Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2020 – 2024) và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2025 – 2029).
13. Dự thảo Tờ trình về việc đề nghị chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ).
14. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BTCT năm 2025.
15. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
16. Mẫu Thẻ biểu quyết.
17. Mẫu Phiếu biểu quyết.
18. Mẫu Phiếu bầu cử HĐQT.
19. Mẫu Phiếu bầu cử BKS.
20. Mẫu Giấy uỷ quyền tham dự.



**CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Thời gian: từ 8 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 5 năm 2025.
Hình thức họp: Hội trường Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng, Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
8h00 – 9h00	Đón tiếp đại biểu, khách mời và đăng ký đại biểu.	Ban tổ chức
9h00 – 9h10	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; khai mạc Đại hội. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
9h10 – 9h20	Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu. Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS và Chương trình cuộc họp.	Ban tổ chức
9h20 – 10h00	Trình bày các Báo cáo và Tờ trình: 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị. 2. Báo cáo Ban kiểm soát. 3. Tờ trình về việc thông qua BCTC năm 2024. 4. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch năm 2025. 5. Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025. 6. Tờ trình về việc đề nghị chấp thuận, phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2024 và kế hoạch 2025. 7. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ công ty. 8. Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. 9. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2020 – 2024) và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2025 – 2029). 10. Tờ trình về việc đề nghị chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn (công ty mẹ). 11. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BTCT năm 2025.	Đoàn chủ tịch
10h00–10h30	Đại hội thảo luận và biểu quyết	Đoàn chủ tịch
10h30–10h40	Nghỉ giải lao – Kiểm phiếu biểu quyết	Ban tổ chức
10h34–10h45	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
10h45-11h00	Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS.	Ban kiểm phiếu
11h00-11h10	Nghỉ giải lao – Kiểm phiếu bầu cử	Ban tổ chức
11h10–11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử	Ban kiểm phiếu
11h20–11h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Bế mạc.	Đoàn chủ tịch Ban Thư ký



DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, TP Thủ Đức, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website : www.tancangwarehousing.com.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Quy chế Nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày **25/4/2025** đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền (sau đây gọi tắt là Đại biểu) khi tham dự Đại hội đề nghị ăn mặc nghiêm túc, lịch sự, có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội; Không hút thuốc trong hội trường; Không nói chuyện to để ảnh hưởng đến đại hội; để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy.

4. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép.

Điều 2. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Người triệu tập họp sẽ thông báo hủy bỏ cuộc họp nếu trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội mà không đủ số lượng cổ đông dự họp cần thiết theo quy định tại khoản này.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

4. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 3. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Đoàn chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua, thực hiện chức năng điều khiển Đại hội.

3. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

4. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 4. Thư ký Đại hội

1. Thư ký của Đại hội do Đoàn chủ tọa chỉ định. Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Thư ký:

a) Hỗ trợ Đoàn chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

b) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định;

c) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

d) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 5. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên, do Đoàn chủ tọa đề cử, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

a) Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

b) Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đoàn chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

a) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

c) Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 7. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

b) Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c) Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tọa;

d) Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến đại biểu;

b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

b) Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.

c) Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Thành phần Đoàn chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu; Chương trình cuộc họp; Quy chế làm việc tại đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS; Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội;

2. Cách thức biểu quyết:

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết trong hơn một lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Thẻ lệ biểu quyết: Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết, 01 (một) Phiếu biểu quyết, 01 (một) Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và 01 (một) Phiếu bầu cử thành viên BKS.

a) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 25/4/2025**), tổng số cổ phần của công ty là **19.991.020** cổ phần tương đương với **19.991.020** quyền biểu quyết.

b) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- + Tổ chức lại, giải thể Công ty;

c) Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu. Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ.

Điều 9. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Điều 10. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định.

Điều 11. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự, khách mời họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông này.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự



DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, TP Thủ Đức, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website : www.tancangwarehousing.com.vn

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ IV (2025 – 2029)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Quy chế Nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2025 – 2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

1. Công ty : Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng
2. HĐQT : Hội đồng quản trị
3. BKS : Ban kiểm soát
4. BTC : Ban tổ chức
5. ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
6. Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

1. Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.
2. Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
3. Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT: 05 người.

2. Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm (2025 – 2029). Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT.

3. Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: Không hạn chế.

4. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 27 Điều lệ công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- Từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
- Từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/ND-CP):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14);
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên): 03 người

2. Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ của BKS là 05 năm (2025 – 2029). Nhiệm kỳ của thành viên BKS theo nhiệm kỳ của BKS.

3. Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: Không hạn chế.

4. Quyền đề cử, ứng cử: (theo Điều 42 Điều lệ công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- Từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

5. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát: *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 42 Điều lệ Công ty)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh

ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

V. Nguyên tắc bầu cử:

1. Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3. Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

4. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phương thức bầu cử: (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT, BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Cách ghi Phiếu bầu cử:

- ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.

✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

✓ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

✓ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

✓ Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;

✓ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;

✓ Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

1. Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

3. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT, BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Người đề cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, hồ sơ xin gửi về Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng theo địa chỉ sau:

Phòng Kế hoạch Kinh doanh – Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng

Điện thoại: 028.3.742.3929 - 2630

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng - Cát Lái, Phường Cát Lái, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/ đề cử vào HĐQT, BKS”

3. Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Trên đây là toàn bộ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2025 – 2029) của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGÔ VĂN NGỰ



Mẫu: 01

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Tôi tên là:

Số CCCD/Hộ chiếu:Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn:

Hiện đang sở hữu: cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Đề nghị Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng cho tôi đăng ký tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nếu được các Cổ đông tín nhiệm bầu vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của mình để đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty.

Trân trọng./.

Hồ sơ đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);
- Bản sao CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao bằng cấp.

Ngày ... tháng ... năm 2025

ỨNG CỬ VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)



ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Tên cổ đông:

Số ĐKSH: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Là cổ đông hiện đang sở hữu: cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Đề cử các Ông/Bà dưới đây tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2025 – 2029):

1. Ông/Bà:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn:

2. Ông/Bà:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn:

Trân trọng./.

Hồ sơ đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);
- Bản sao CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao bằng cấp.

Ngày ... tháng ... năm 2025

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

THÀNH
CỦA NHÓM

Kính gửi

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Chúng tôi là nhóm các cổ đông của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng, cùng nhau sở hữu cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, bao gồm:

STT	Cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1					
2					
...					

Đề cử các Ông/Bà dưới đây tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2025 – 2029):

1. Ông/Bà:

Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn:

2. Ông/Bà:

Số CCCD/Hộ chiếu:Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn:

Trân trọng./.

Hồ sơ đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);
- Bản sao CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao bằng cấp.

Ngày ... tháng ... năm 2025

ỨNG CỬ VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu: 04

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2025 – 2029))

Ảnh 3 x 4

1. Họ và tên: Giới tính:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. CCCD số: Cấp ngày:
tại:
4. Dân tộc:
5. Quốc tịch:
6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ văn hóa:
9. Trình độ chuyên môn:
10. Quá trình công tác:
.....
.....
11. Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay:
12. Số lượng cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền:cổ phần
13. Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị
và các chức danh quản lý khác:
.....
.....
14. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty (trong trường hợp ứng
viên hiện đang là thành viên HĐQT của Công ty):
.....
15. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử:
16. Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):.....
Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu
trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày ... tháng ... năm 2025

Người khai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ

CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng**

1. Thông tin Cổ đông

Tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMND/ Giấy ĐKKD: Ngày cấp: Tại:

Tổng số cổ phần sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

2. Ủy quyền tham dự Đại hội:

2.1. Ủy quyền cho Ông (Bà):

Số CMND/CCCD: Ngày cấp: Tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số lượng cổ phần ủy quyền: (Bằng chữ:)

Hoặc

2.2. Ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng có tên dưới đây:

☐ Ông: Ngô Văn Ngự

Chủ tịch HĐQT

☐ Ông: Đỗ Thanh Trường

Thành viên HĐQT, Giám đốc

☐ Ông: Đoàn Phi

Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc

Số lượng cổ phần ủy quyền: (Bằng chữ:)

2.3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng và thực hiện biểu quyết cũng như mọi quyền lợi và nghĩa vụ của Cổ đông tương ứng với số lượng cổ phần được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp. Người được ủy quyền tham dự cuộc họp không được ủy quyền cho người thứ ba.

Người được ủy quyền tham dự cuộc họp nộp văn bản này cho Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp.

Chúng tôi cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này.

Ngày ... tháng ... năm 2025

CỔ ĐÔNG

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Số: 01/2025/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

A. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Thành viên và cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Ngày không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Văn Ngự	Chủ tịch	29/5/2020	-
2	Ông Đỗ Thanh Trường	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	25/4/2024	-
3	Ông Trần Quang Thảo	Thành viên HĐQT	24/4/2015	25/4/2024
			09/8/2024	-
4	Ông Đoàn Phi	Thành viên HĐQT/ Phó Giám đốc	26/4/2018	-
5	Ông Trịnh Văn Mọi	Thành viên HĐQT	24/4/2015	-
6	Ông Đỗ Xuân Minh	Thành viên HĐQT	28/2/2019	09/8/2024

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế công ty. Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế sản xuất của Công ty, nghe Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các chủ trương định hướng đồng thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của Ban điều hành. Các chỉ tiêu đều đạt kế hoạch đề ra, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
1	23/NQ-HĐQT	30/1/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các khoản mục chi phí sản xuất kinh doanh năm 2023. - Thông qua chủ trương đầu tư 01 xe nâng và báo cáo KTKT của Công ty cổ phần Tân Cảng Express. - Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua 03 xe đầu kéo và 17 rơ moóc.
2	24/NQ-HĐQT	04/3/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
3	25/NQ/HĐQT	04/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các nội dung trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. - Thông qua Tờ trình phê duyệt hoa hồng cho người môi giới. - Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, tiền lương năm 2023, kế hoạch 2024 của Công ty cổ phần Tân Cảng Hiệp Lực, Công ty cổ phần Tiếp Vận Cát Lái, Công ty cổ phần Tân Cảng Express. - Thông qua chủ trương thành lập công ty và cử nhân sự đại diện vốn và tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Depot Kho Vận Tân Cảng. - Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận, phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2023 và kế hoạch 2024.
4	26/NQ/HĐQT	22/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm, bổ nhiệm chức danh Giám đốc. - Đề cử nhân sự Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.
5	27/NQ/HĐQT	9/5/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông nhận chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt.
6	28/NQ/HĐQT	24/5/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc thôi cử, cử Người đại diện vốn của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng tại các công ty con, công ty liên kết.

TT	Số Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
			- Thông qua Điều lệ Công ty cổ phần Depot Kho vận Tân Cảng.
7	29/NQ/HĐQT	10/7/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. - Thông qua thời gian chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. - Thông qua chủ trương điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Tân Cảng Express. - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
8	30/NQ/HĐQT	20/9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 2 và 06 tháng đầu năm 2024; kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 3 và 09 tháng đầu năm 2024. - Thông qua Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng đầu tư vào doanh nghiệp khác. - Thông qua việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng đối với Ông Nguyễn Văn Hảo. - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
9	31/NQ/HĐQT	21/10/2024	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 3 và 09 tháng đầu năm 2024; kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4 và cả năm 2024.

3. Kết quả triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ

Hội đồng quản trị đã triển khai, chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 tại phiên họp thường niên năm 2024 và Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/8/2024 (lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT được thực hiện theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

STT	Đối tác	Hợp đồng/ giao dịch	Mối quan hệ
1	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng). - Hợp đồng quảng bá thương hiệu. - Cổ tức. 	<p>Tổ chức có liên quan với:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT); - Ông Đỗ Thanh Trường (Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc) - Ông Trần Quang Thảo (Thành viên HĐQT); - Ông Đoàn Phi (Thành viên HĐQT kiêm PGĐ)
2	Công ty CP Tiếp vận Cát Lái	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, thuê phương tiện, xếp dỡ hàng rời... - Cổ tức. 	<p>Công ty con:</p> <p>Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT Công ty.</p>
3	Công ty CP Tân cảng Hiệp Lục	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, vệ sinh, cho thuê đất. - Cổ tức. 	<p>Công ty con:</p> <p>Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT Công ty.</p>
4	Công ty CP Mười lăm tháng Ba	Hợp đồng vận chuyển.	Ông Trịnh Văn Mọi (TV HĐQT) là Giám đốc

6. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và người điều hành khác:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc và các thành viên Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong năm 2024 như sau:

- Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, thực hiện đúng điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.
- Ban Giám đốc thường xuyên tiến hành các cuộc họp nhằm rà soát việc thực hiện kế hoạch và có các biện pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại công ty, thường xuyên báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và đề xuất ý kiến với HĐQT.
- Các nội dung nghị quyết của HĐQT đã được Ban Giám đốc triển khai kịp thời, đảm bảo tiến độ, đáp ứng với yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
- Công tác đầu tư mua sắm được quản lý chặt chẽ và thực hiện đúng quy định. Qua các đợt kiểm tra, kiểm toán, đơn vị được đánh giá hoạt động hiệu quả, nguồn vốn luôn được bảo toàn và phát triển.
- Các quy chế, quy trình hoạt động của Công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất; giữ vững an ninh trật tự, các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ công ty, nội quy lao động, thỏa ước tập thể...

HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực của Ban điều hành và Giám đốc công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ QSQP và SXKD năm 2024; các nhiệm vụ được HĐQT, ĐHĐCĐ giao, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

HĐQT tiếp tục duy trì các phiên họp HĐQT quý để xem xét, đánh giá kết quả SXKD, đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ.

PHẦN 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2024

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Chủ tịch, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn (TCT TCSG), sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng TCT TCSG cho các nhiệm vụ QSQP, SXKD; nội bộ đoàn kết, thống nhất cao.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện tương đối hiện đại, đồng bộ. Hệ thống kho, bãi có vị trí thuận lợi nằm trong cảng Tân Cảng Cát Lái, là cảng feeder có sản lượng container xuất, nhập khẩu thông qua lớn nhất Việt Nam.

2. Khó khăn:

- Cạnh tranh trong lĩnh vực khai thác Cảng và dịch vụ Logistics ngày càng gay gắt, giá vật tư, nhiên liệu biến động thất thường; nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa, bão sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến nhiệm vụ SXKD và xây dựng đơn vị.

- Tình hình bất ổn khó lường xảy ra tại nhiều thị trường trên thế giới dẫn đến nguy cơ chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng, trực tiếp tác động tiêu cực đến sản lượng thông qua đơn vị, gia tăng chi phí sản xuất.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Kết quả SXKD năm 2024 (Số liệu hợp nhất):

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Năm 2024		
				Thực hiện	%HTKH	% so cùng kỳ
1	Tổng doanh thu, thu nhập thuần	948.670	952.901	1.068.368	112,1%	112,6%
1.1	Doanh thu bán hàng	929.060	943.597	1.059.623	112,3%	114,1%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	12.299	7.601	8.330	109,6%	67,7%
1.3	Thu nhập khác	7.601	1.703	361	21,2%	4,7%
1.4	Lãi lỗ trong công ty liên danh, liên kết	(289)	-	55	-	-
2	Tổng chi phí	822.008	825.941	933.849	113,1%	113,6%
2.1	Giá vốn hàng bán	707.015	711.209	806.292	113,4%	114,0%
2.2	Chi phí tài chính	2.783	1.798	1.584	88,1%	56,9%
2.3	Chi phí bán hàng	33.291	36.914	41.023	111,1%	123,2%
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	75.822	74.571	83.765	112,3%	110,5%
2.5	Chi phí khác	3.097	1.448	1.185	81,8%	38,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	126.662	126.960	134.519	106,0%	106,2%
3.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.961	28.835	32.186	111,6%	111,1%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Năm 2024		
				Thực hiện	%HTKH	% so cùng kỳ
3.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	290	0	(243)	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	97.412	98.125	102.576	104,5%	105,3%

2. Kết quả SXKD năm 2024 (Số liệu công ty mẹ):

a) Sản lượng:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Năm 2024		
				Thực hiện	%HTKH	% so cùng kỳ
1	Sản lượng kho (tấn)	1.099.934	1.144.720	1.314.489	114,8%	119,5%
2	Sản lượng bãi (teus)	720.513	746.983	747.024	100,0%	103,7%
3	Sản lượng VTVN (cont)	15.493	16.252	16.243	99,9%	104,8%

b) Chỉ tiêu SXKD năm 2024:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Năm 2024		
				Thực hiện	%HTKH	% so cùng kỳ
1	Tổng doanh thu, thu nhập thuần	786.022	811.144	878.864	108,3%	111,8%
1.1	Doanh thu bán hàng	768.219	795.754	863.833	108,6%	112,4%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	17.201	13.690	14.712	107,5%	85,5%
1.3	Thu nhập khác	602	1700	318	18,7%	52,9%
2	Tổng chi phí	676.284	695.937	754.831	108,5%	111,6%
2.1	Giá vốn hàng bán	583.914	603.794	654.857	108,5%	112,1%
2.2	Chi phí tài chính	1.485	100	79	78,6%	5,3%
2.3	Chi phí bán hàng	25.287	28.300	29.984	106,0%	118,6%
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	63.175	62.793	69.445	110,6%	109,9%
2.5	Chi phí khác	2.423	950	467	49,2%	19,0%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Năm 2024		
				Thực hiện	%HTKH	% so cùng kỳ
3	Lợi nhuận trước thuế	109.738	115.207	124.033	107,7%	113,0%
3.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	24.258	25.103	28.079	111,9%	115,8%
3.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	290	0	-243	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	85.190	90.104	96.197	106,8%	112,9%

3. Đánh giá kết quả thực hiện:

Năm 2024, tình hình thị trường xuất, nhập khẩu trên thế giới có nhiều biến động ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2024, Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch SXKD để thích ứng với các biến động của thị trường, triển khai áp dụng chuyển đổi số trong sản xuất (Tháng 05/2024 golive thành công hệ thống autogate); chủ động mở rộng SXKD ra ngoài cảng TCCL (đưa vào khai thác Depot TCHL 2, Smart Depot CL); đẩy mạnh công tác quảng bá phát triển các dịch vụ của Công ty đối với các khách hàng mới. Sau 15 năm đi vào hoạt động, năm 2024 là năm đầu tiên Công ty đạt mốc Doanh thu hợp nhất >1.000 tỷ đồng và Lợi nhuận sau thuế hợp nhất >100 tỷ đồng, cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2024 hợp nhất là 1.068.368 triệu đồng, vượt 12,01% so với KH năm 2024 và tăng 12,6% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 102.576 triệu đồng, vượt 4,5% so với KH năm 2024 và tăng 5,3% so với cùng kỳ.

- Thu nhập bình quân NLĐ năm 2024 là 36,5 triệu đồng/người tháng, vượt 7,9% so KH năm 2024, tăng 15,9% so cùng kỳ.

C. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ NĂM 2024

Trong năm 2024, Công ty tập trung đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh thông qua việc đầu tư mới các phương tiện vận tải; đổi mới công nghệ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động, góp vốn thành lập Công ty khai thác Depot... Công tác đầu tư thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định.

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Công trình – Thiết bị	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ
I	Đầu tư xây dựng cơ bản (Theo tên công trình)	-	-	-

STT	Công trình – Thiết bị	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ
II	Đầu tư thiết bị, công nghệ (Theo tên thiết bị) (a+b)	33.498	21.838	65,2%
a	Đầu tư thiết bị	22.268	11.918	53,5%
1	Mua 03 xe ĐKNB (Nhóm 1)	7.746	7.746	100,0%
2	Mua 17 mooc 40	4.172	4.172	100,0%
3	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ (nhóm 2)	9.000	0	0%
4	Mua 03 mooc nội bộ 45'	1.350	0	0%
b	Đầu tư công nghệ	11.230	9.920	88,3%
1	Thiết bị, hạ tầng mạng phục vụ triển khai cổng tự động	1.750	1.750	100,0%
2	Phát triển phần mềm triển khai cổng tự động	1.950	1.950	100,0%
3	Các yêu cầu mới phát sinh của eWMS (Kho CFS và KNQ)	2.420	2.420	100,0%
4	Phát triển bổ sung tính năng phần mềm eWMS 2024	1.500	1.500	100,0%
5	Bổ sung tính năng trên handheld cho xe nâng dầu	610	0	0%
6	Thiết bị phủ sóng không dây khu kho hàng	3.000	2.300	76,7%
III	Đầu tư góp vốn	3.600	3.600	100,0%
1	Góp vốn vào Công ty Depot Kho Vận Tân Cảng	3.600	3.600	100,0%
Tổng (I+II+III)		33.498	25.438	75,9%

PHẦN 3: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

A.ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2025

1. Thuận lợi:

- Dự báo tình hình chính trị - xã hội trong nước ổn định; Chính phủ tiếp tục quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp; kinh tế dự báo sẽ tiếp tục phục hồi, sản lượng hàng hóa thông qua Cảng tiếp tục tăng.

- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Chủ tịch, Ban TGD, HĐQT và sự hỗ trợ của các phòng ban chức năng TCT TCSG. Nội bộ đoàn kết nhất trí cao, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên giao.

- Với cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư tương đối đồng bộ, không ngừng đổi mới công nghệ, cải cách hệ thống quản lý và đẩy mạnh đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất.

2. Khó khăn:

- Cạnh tranh trong lĩnh vực khai thác Cảng và dịch vụ Logistics ngày càng gay gắt, giá vật tư, nhiên liệu biến động thất thường; nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa, bão sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến nhiệm vụ SXKD và xây dựng đơn vị.

- Tình hình bất ổn khó lường xảy ra tại nhiều thị trường trên thế giới dẫn đến nguy cơ chuỗi cung ứng toàn cầu bị ảnh hưởng, trực tiếp tác động tiêu cực đến sản lượng thông qua đơn vị, gia tăng chi phí sản xuất.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Kế hoạch SXKD năm 2025 (Số liệu hợp nhất):

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch 2025	
			Giá trị	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu, thu nhập thuần	1.068.368	1.145.381	107,2%
1.1	Doanh thu bán hàng	1.059.623	1.136.012	107,2%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	8.330	8.558	102,7%
1.3	Thu nhập khác	361	515	142,8%
1.4	Lãi lỗ trong công ty liên danh, liên kết	55	295	536,3%
2	Tổng chi phí	933.849	1.000.285	107,1%
2.1	Giá vốn hàng bán	806.292	866.930	107,5%
2.2	Chi phí tài chính	1.584	1.076	68,0%
2.3	Chi phí bán hàng	41.023	39.129	95,4%
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	83.765	91.772	109,6%
2.5	Chi phí khác	1.185	1.378	116,3%
3	Lợi nhuận trước thuế	134.519	145.095	107,9%
3.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.186	35.951	111,7%

3.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(243)	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	102.576	109.145	106,4%

2. Kế hoạch SXKD năm 2025 (Số liệu Công ty mẹ):

a) Kế hoạch sản lượng năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch 2025	
			Giá trị	% so với cùng kỳ
1	Sản lượng kho (tấn)	1.314.489	1.353.923	103,0%
1.1	Kho CFS nhập	775.165	796.870	102,8%
1.2	Kho CFS xuất	502.167	517.582	103,1%
1.3	Kho ngoại quan	37.158	39.471	106,2%
2	Sản lượng bãi (teus)	747.024	782.683	104,8%
2.1	Khu hàng trung chuyển	126.790	132.019	104,1%
2.2	Khu bãi hàng	548.902	576.347	105,0%
2.3	Depot Tân cảng Suối Tiên	71.332	74.318	104,2%
3	Sản lượng VTVN (cont)	16.243	17.900	110,2%

b) Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch 2025	
			Giá trị	% so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu, thu nhập thuần	878.864	949.285	108,0%
1.1	Doanh thu bán hàng	863.833	935.475	108,3%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	14.712	13.310	90,5%
1.3	Thu nhập khác	318	500	157,0%
2	Tổng chi phí	754.831	815.223	108,0%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch 2025	
			Giá trị	% so với cùng kỳ
2.1	Giá vốn hàng bán	654.857	712.215	108,8%
2.2	Chi phí tài chính	79	32	41,1%
2.3	Chi phí bán hàng	29.984	27.812	92,8%
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	69.445	74.413	107,2%
2.5	Chi phí khác	467	750	160,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	124.033	134.062	108,1%
3.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.079	30.170	107,5%
3.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-243	-	-
4	Lợi nhuận sau thuế	96.197	103.891	108,0%

C. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh thông qua việc đầu tư mới các phương tiện vận tải; đổi mới công nghệ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Công trình - Thiết bị	Tổng mức đầu tư	Năm 2025
I	Đầu tư xây dựng cơ bản	9.400	9.400
1	Canopy (Kho 5 của 27 & kho 01)	2.300	2.300
2	Nhà sạc bình điện mới	6.500	6.500
3	Bổ sung hệ thống PCCC văn phòng kho 5	600	600
II	Đầu tư thiết bị, công nghệ (theo tên thiết bị công nghệ) (a+b)	57.400	29.890
a	Đầu tư thiết bị	40.050	12.540
1	Mua 03 mooc nội bộ 45'	1.350	1.350
2	Mua 03 xe đầu kéo nội bộ (Nhóm 2)	9.000	9.000
3	01 xe nâng điện ngoài kho 05T	1.700	1.700

STT	Công trình - Thiết bị	Tổng mức đầu tư	Năm 2025
4	Mua 02 xe nâng hàng	28.000	490
b	Đầu tư công nghệ	17.350	17.350
1	Thay thế hệ thống camera kho 05	3.800	3.800
2	Bổ sung camera cho kho 2,3 (Camera nhiệt)	2.500	2.500
3	Bổ sung tính năng phần mềm eWMS 2025	3.800	3.800
4	License tường lửa + chương trình diệt virus	850	850
5	Hệ thống chống trộm các kho	3.000	3.000
6	APS khu kho, bãi hàng	1.000	1.000
7	Lắp đặt camera khu bãi hàng (GS an ninh), Kho 711	700	700
8	Nâng cấp hệ thống lưu trữ camera khu kho hàng	1.200	1.200
9	Thiết kế mới website	500	500
TỔNG (I+II)		66.800	39.290

PHẦN 4: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ III (2020-2024) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ IV (2025-2029)

A. BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2020-2024)

1. Đặc điểm tình hình

Nhiệm kỳ 2020 - 2024 chứng kiến sự ảnh hưởng sâu rộng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, của quá trình chuyển đổi số và quá trình hội nhập quốc tế. Tình hình thế giới có nhiều diễn biến bất ổn, xung đột vũ trang, thiên tai... Đặc biệt dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp, tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội.

Trước bối cảnh đó, HĐQT đã có những chỉ đạo, định hướng kịp thời để Công ty xây dựng và triển khai hiệu quả các kịch bản ứng phó, góp phần duy trì thông suốt chuỗi sản xuất, cung ứng của toàn hệ thống (khi đại dịch Covid 19 diễn ra), đồng thời triển khai các giải pháp kinh doanh linh hoạt, hiệu quả, các chỉ số kinh doanh hàng năm đều tăng trưởng tốt so với nhiệm kỳ trước. Đặc biệt, chỉ đạo đẩy mạnh công tác chuyển đổi số (tháng 9/2021, Golive phần mềm E-WMSVN. Tháng 5/2024 đã golive thành công hệ thống Cổng tự động Auto-gate), đây là những bước đột phá quan trọng trong ứng dụng công nghệ số vào công nghệ số vào quản lý khai thác, đáp ứng yêu cầu sản xuất và gia tăng chất lượng dịch vụ, thực hiện đúng phương châm “**Đẩy số hóa, xanh hóa**”

của TCT). Cùng với việc thực hiện số hóa, Công ty KVTC đã chủ động trong quản lý điều hành, tìm kiếm nguồn hàng, chăm sóc khách hàng, mở rộng SXKD ra ngoài TCCL (đưa vào khai thác Depot TCHL2 diện tích gần 01ha với dung lượng 1.000 teus; đưa vào khai thác Smart Depot Cát Lái từ tháng 7/2024 nhằm giảm tải rỗng cho TCCL).

2. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2020-2024)

Trong nhiệm kỳ III (2020-2024), HĐQT đã chỉ đạo triển khai các nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn, quyết nghị của ĐHCĐ trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật, một số kết quả đạt được cụ thể:

a) Về tổ chức hoạt động của HĐQT:

HĐQT nhiệm kỳ III (2020-2024) có 5 thành viên (01 chủ tịch chuyên trách, 2 thành viên tham gia điều hành Công ty và 02 thành viên không tham gia điều hành).

Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tập trung hoàn thiện cơ chế quản trị công ty trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, đã hoàn thiện chỉnh sửa Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT, các quy chế quy định thuộc thẩm quyền. Kien toàn bộ máy tham mưu, giúp việc cho HĐQT.

HĐQT đã tổ chức thành công 05 Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định về thời gian, trình tự và nội dung, đánh giá tổng kết hoạt động của từng năm, thông qua kế hoạch và các quyết sách lớn của các năm tiếp theo.

HĐQT đã duy trì các phiên họp HĐQT quý để xem xét, đánh giá kết quả SXKD, đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ. Bên cạnh việc định hướng hoạt động cho BDH, HĐQT cũng phối hợp với BKS thực hiện công tác giám sát có hiệu quả.

b) Các quyết định quan trọng của HĐQT:

- Bám sát và chỉ đạo Công ty ban hành và kien toàn các quy chế, quy định phù hợp với thực tế công tác quản lý, tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chỉ đạo Công ty xây dựng chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch kinh doanh 05 năm 2021-2025, xây dựng và triển thành công kế hoạch SXKD hàng năm.

- Chỉ đạo Công ty xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp Giai đoạn 2021 - 2025 theo đúng hướng dẫn của cấp trên.

- Chỉ đạo Công ty xây dựng các kịch bản điều hành sản xuất linh hoạt (đặc biệt là trong đại dịch Covid 19).

- Chỉ đạo Công ty đẩy mạnh chuyển đổi số, đưa vào vận hành thành công eWMS, Auto-Gate.

- Chỉ đạo Công ty đầu tư phát triển mở rộng sản xuất theo phương châm “**3 tăng, 3 đẩy**” của TCT TCSG, thành lập và đưa vào hoạt động thêm 02 công ty con (TCE, TWD).

- Chú trọng chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật, hiệu quả, minh bạch. Công ty được các cổ đông và đối tác khách hàng đánh giá là 1

trong các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kho, bãi chuyên nghiệp.

c) Kết quả SXKD nhiệm kỳ III (2020-2024):

- Số liệu hợp nhất (ĐVT: triệu đồng):

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024	Tổng cộng
1	Tổng doanh thu	777.840	809.302	939.733	948.959	1.068.368	4.544.202
2	Tổng LNTT	99.193	99.723	115.127	126.662	134.519	575.224
3	Tổng LNST	78.060	76.594	87.706	97.412	102.576	442.348

- Số liệu công ty mẹ (ĐVT: triệu đồng):

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024	Tổng cộng
1	Tổng doanh thu	637.713	673.130	754.719	786.022	878.864	3.730.448
2	Tổng LNTT	88.684	90.815	102.234	109.738	124.033	515.504
3	Tổng LNST	69.710	70.750	78.502	85.190	96.197	400.349

Kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty giai đoạn 2020 – 2024 đều tăng trưởng tốt, bình quân 8%/năm.

d) Tích lũy giá trị doanh nghiệp đảm bảo lợi ích cổ đông

Trong nhiệm kỳ III (2020-2024), Công ty luôn đảm bảo tốt quyền lợi của cổ đông với chính sách chi trả cổ tức đều đặn ở mức cao, từ 20-26%. Cụ thể:

Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024
Tỷ lệ chi trả cổ tức	26%	20%	22%	22%	23%

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ IV (2025-2029)

1. Đặc điểm tình hình

Trong thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến phức tạp, tuy nhiên hợp tác và phát triển vẫn là xu thế chủ đạo; dự báo tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa của đất nước tiếp tục có những bước phát triển mới. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng với quá trình toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế đang là hai xu thế lớn. Phát triển bền vững; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh đang là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn. Đối với Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng, ngành nghề kinh doanh, lĩnh vực hoạt động có sự cạnh tranh ngày càng gay

gắt, đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản trị, điều hành SXKD.

2. Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2025-2029

Tập trung chỉ đạo Công ty: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD, dựa trên năng lực cốt lõi là dịch vụ kho - bãi, depot, vận tải. Đẩy mạnh các hoạt động nâng cao CLDV; làm tốt công tác marketing, gia tăng thị phần. Tìm kiếm, phát triển khách hàng mới, dịch vụ mới. Đầu tư mở rộng 1-2 depot; Tiếp tục đẩy mạnh CCHC, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Phân đầu các chỉ tiêu kinh tế cơ bản (sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) hàng năm tăng trưởng từ 5% đến 10%.

- Dự kiến số liệu hợp nhất như sau:

ĐVT: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	2025	2026	2027	2028	2029	Tổng cộng
1	Tổng doanh thu	1.145.381	1.214.104	1.286.950	1.364.167	1.446.017	6.444.356
2	Tổng LNTT	145.095	156.703	169.239	182.778	197.400	815.944
3	Tổng LNST	109.113	117.842	128.269	138.531	149.613	613.999

- Dự kiến số liệu công ty mẹ như sau:

ĐVT: triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	2025	2026	2027	2028	2029	Tổng cộng
1	Tổng doanh thu	949.173	1.025.107	1.107.116	1.195.685	1.291.340	5.568.420
2	Tổng LNTT	133.956	144.672	156.246	168.746	182.245	785.864
3	Tổng LNST	103.893	112.204	121.181	130.875	141.345	609.497

- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm như sau:

Chỉ tiêu	2025	2026	2027	2028	2029
Tỷ lệ chi trả cổ tức	23%	23%	23%	23%	23%

3. Giải pháp thực hiện

Chỉ đạo Công ty thực hiện tốt các giải pháp trọng tâm sau:

a) Về quản lý điều hành:

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình sản xuất theo hướng tinh gọn và trực tuyến. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả công nghệ tiên tiến trong

quản lý, điều hành (nâng cấp eWMS, Auto-Gate). Rà soát điều chỉnh hợp lý định biên phương tiện, thiết bị tham gia vào dây chuyền SX, điều chỉnh các định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp thực tế sản xuất nhằm giảm chi phí, giá thành dịch vụ.

- Tập trung triển khai công tác MKT, nâng cấp mối quan hệ theo chiều sâu với khách hàng, hãng tàu, chú trọng thu hút khách hàng kho ngoại quan, CFS, depot rỗng.

b) Về đầu tư, tài chính:

- Về đầu tư:

- + Đầu tư thay mới TTB, phương tiện, nâng cao năng lực sản xuất, ưu tiên thiết bị xanh, giảm phát thải.

- + Đầu tư mạnh mẽ cho CNTT, công nghệ AI vào quản lý điều hành.

- + Đầu tư mở rộng diện tích kho, bãi ngoài cảng Tân cảng Cát Lái, tích cực tìm kiếm 1-2 dự án kho, bãi, depot với quy mô từ 5-10 ha kho bãi các khu vực kinh tế trọng điểm HCM, Đồng Nai.

- Về tài chính, vốn:

- + Cân đối nguồn vốn, kiểm soát tốt dòng tiền, tích cực thu hồi công nợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư phát triển.

- + Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh hàng năm. Thực hiện giao chỉ tiêu cụ thể cho các ngành KHKD, HCHC, KTVT, ĐĐ, VTVN...

- + Tăng cường các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm toán, đảm bảo tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn.

c) Về phát triển nguồn nhân lực:

- Triển khai đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 khi được cấp trên phê duyệt.

- Tiếp tục ưu tiên kiện toàn đào tạo chuyên sâu cho nhân sự đội ngũ Sale – MKT, khối nhân viên kinh doanh, và nhân sự. Triển khai tốt kế hoạch đào tạo huấn luyện hàng năm, tập trung các chương trình đào tạo huấn luyện về logistic, quản trị kho hàng, tham quan mô hình chăm sóc KH tại nước ngoài (Singapore, Hàn Quốc, Hà Lan...).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- BGĐ;
- Lưu: VT, KHKD. H03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự

Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 (Công ty mẹ và Hợp nhất) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và kết quả kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Căn cứ tình hình hoạt động, Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Điều hành Công ty và kết quả hoạt động thực thi nhiệm vụ trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát trong năm 2024, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát:

Nhân sự của Ban kiểm soát gồm 03 Kiểm soát viên, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Trưởng Ban bổ nhiệm ngày 17/06/2021.
- Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm soát viên bổ nhiệm ngày 25/4/2024.
- Bà Nguyễn Thị Hồng Vân – Kiểm soát viên bổ nhiệm ngày 25/4/2024.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên:

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Ban Kiểm soát đã xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; các Kiểm soát viên đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công

ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty.
Cụ thể:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp (định kỳ và bất thường) của HĐQT, duy trì thường xuyên việc giám sát hoạt động của Công ty, thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động Công ty để có ý kiến kịp thời.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ và quy chế, quy định nội bộ Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong công tác quản lý.

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính bán niên và năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát doanh thu, chi phí và thẩm tra báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ.

- Giám sát việc ban hành các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Điều hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của ĐHĐCĐ.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận của Công ty;

- Thẩm định tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện của Công ty theo đúng quy định;

- Giám sát công tác công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán;

- Đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá các mặt hoạt động của Công ty.

3. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp. Các kết luận, kiến nghị của BKS:

- Đề nghị công ty tiếp tục tăng cường công tác thu hồi công nợ để tránh phát sinh thêm nợ xấu, nợ khó đòi và thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ theo Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019.

- Tăng cường quản trị, lập kế hoạch sử dụng dòng tiền hợp lý, hiệu quả, tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; Thực hiện các biện pháp quản lý chi phí đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện theo hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty, thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật có liên quan để kịp thời bổ sung, sửa đổi các quy trình, quy chế của Công ty phù hợp.

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế rủi ro cho các hoạt động kinh doanh của Công ty;

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

4.1. Thù lao, lương, thưởng của BKS năm 2024:

T T	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Lương, thưởng (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy Nga	Trưởng ban	60.000.000	46.111.111	Thù lao: 5 triệu đồng/ tháng x 12 tháng
2	Nguyễn Thị Huyền	Kiểm soát viên	20.000.000	0	Thù lao: 2,5 triệu đồng/ tháng x 08 tháng
3	Nguyễn Thị Hồng Vân	Kiểm soát viên	20.000.000	0	Thù lao: 2,5 triệu/ tháng x 08 tháng
	Tổng cộng		100.000.000	46.111.111	

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

4.2. Chi phí hoạt động của BKS năm 2024: Tuân thủ theo quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

4.3. Các lợi ích khác của BKS: Không có.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và các cổ đông:

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành Công ty, cụ thể như:

- Tham dự các buổi họp của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Ban kiểm soát kịp thời nhận được các thông tin, báo cáo, tài liệu của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

- Ban kiểm soát được Ban điều hành cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty trong các quý, bán niên và năm khi có yêu cầu.

6. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty đã họp định kỳ và bất thường khi cần thiết theo quy định của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vừa qua.

7. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc đã điều hành và tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư theo đúng quy trình, quy định và quy chế hoạt động của Công ty, Tổng Công ty cũng như định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty đã phê duyệt.

8. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2024:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	Tăng giảm 2024 so với 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	Tăng giảm 2024 so với 2023
Tổng doanh thu	786.021	878.864	111,8%	948.960	1.068.314	112,6%
Lợi nhuận sau thuế	85.190	96.197	112,9%	97.412	102.576	105%

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty tăng so với cùng kỳ, cụ thể:

+ Tổng Doanh thu hợp nhất tăng 12,6%.

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng 5%.

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty năm 2024 được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và được kiểm toán bởi Công ty Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Theo ý kiến của Kiểm toán viên, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng và công ty thành viên tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban kiểm soát nhất trí với các Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán.

Ban kiểm soát nhất trí với các Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán.

- Về công tác tổ chức kế toán của Công ty

+ Hàng tháng, cuối năm có kiểm kê, đối chiếu tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và đối chiếu công nợ với khách hàng.

+ Sổ sách chứng từ kế toán được lưu trữ cẩn thận.

Áp dụng Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ tài chính kế toán theo quy định, phản ánh riêng phần liên doanh liên kết, thực hiện theo đúng quy định.

+ Hệ thống pháp luật thuế: Chấp hành tốt pháp luật thuế, thực hiện khai thuế điện tử (giảm thiểu thời gian cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tài chính kế toán). Tuy nhiên cần lưu ý đến các kiến nghị của đơn vị kiểm toán, cơ quan thuế, cũng như của các đơn vị chức năng của Tổng Công ty để công tác tài chính ngày càng hoàn thiện hơn.

9. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2024, tại Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng đã ký Hợp đồng giao dịch kinh tế, đầu tư có liên quan đến những đối tượng trên như sau:

STT	Đối tác	Hợp đồng/ giao dịch	Mối quan hệ
1	Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn	<ul style="list-style-type: none">- Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyển, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng).- Hợp đồng quảng bá thương hiệu.- Cổ tức	Tổ chức có liên quan với: <ul style="list-style-type: none">- Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT);- Ông Đỗ Thanh Trường (Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc)- Ông Trần Quang Thảo (Thành viên HĐQT);- Ông Đoàn Phi (Thành viên HĐQT kiêm PGĐ)
2	Công ty CP Tiếp vận Cát Lái	<ul style="list-style-type: none">- Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, thuê phương tiện, xếp dỡ hàng rời...- Cổ tức.	Công ty con: Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT Công ty.

STT	Đối tác	Hợp đồng/ giao dịch	Mối quan hệ
3	Công ty CP Tân cảng Hiệp Lực	- Hợp đồng xếp dỡ, vận chuyển, vệ sinh, cho thuê đất. - Cổ tức.	Công ty con: Ông Ngô Văn Ngự (Chủ tịch HĐQT) là Chủ tịch HĐQT Công ty.
4	CTCP Mười lăm tháng Ba	Hợp đồng vận chuyển.	Ông Trịnh Văn Mọi (TV HĐQT) là Giám đốc

10. Kiến nghị và đề xuất Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2025:

- Tăng cường quản trị, sử dụng dòng tiền hợp lý, tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; Thực hiện các biện pháp quản lý chi phí đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ theo Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019.

- Tiếp tục tăng cường công tác thu hồi công nợ để tránh phát sinh thêm nợ xấu, nợ khó đòi.

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện theo hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty, thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật có liên quan để kịp thời bổ sung, sửa đổi các quy trình, quy chế của Công ty phù hợp.

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế rủi ro cho các hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Hoạch định, có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Phối hợp giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể; thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Đề nghị người quản lý công ty chỉ đạo đến mỗi CBCNV trong công ty thường xuyên cập nhật các văn bản quy định pháp luật, để kịp thời điều chỉnh hệ thống văn bản kiểm soát nội bộ cũng như thực hiện đảm bảo đúng, đủ, kịp thời các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Đề nghị NĐDV của KVTC tại các công ty con, công ty liên kết lưu ý giám sát hoạt động đầu tư ra ngoài doanh nghiệp nhằm đảm bảo việc bảo toàn và phát triển vốn đầu tư; thực hiện việc chia cổ tức đảm bảo lợi ích cao nhất cho KVTC.

11. Kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2025:

Trên cơ sở quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát báo cáo kế hoạch hoạt động trong năm 2025, như sau:

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra/giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ pháp luật; chấp hành Điều lệ Công

ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị Công ty.

- Tổ chức họp định kỳ và bất thường (khi cần thiết).

- Theo dõi và rà soát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh, công tác quản lý điều hành, quản trị công ty của HĐQT, Ban Điều hành.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị của Công ty, tiếp tục đề xuất kiến nghị đối với các nội dung họp HĐQT đảm bảo tuân thủ pháp luật.

- Thẩm định các báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, kế hoạch và thực hiện tiền lương, thù lao hằng năm của Công ty. Thường xuyên theo dõi và giám sát vấn đề xử lý nợ khó đòi.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

- Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan.

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra những ý kiến đề xuất cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kiểm soát viên C.ty;
- Lưu: VT, BKS, Thư ký C.ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Nga



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Chi tiết Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính công ty mẹ (Báo cáo riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- BGD;
- Lưu: VT, KHKD, H03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự



TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Số: 02/2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch 2025, cụ thể như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

+ Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2024:	124.032.831.169 đồng
+ Thuế TNDN hiện hành:	28.078.663.498 đồng
+ Thuế TNDN hoãn lại:	(243.074.622) đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế:	96.197.242.293 đồng (1)
+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn góp:	48,1%

Theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và kết quả SXKD năm 2024, lợi nhuận phân phối được trích như sau:

+ Trích Quỹ đầu tư phát triển:	15.945.929.137 đồng (2)
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	33.634.467.156 đồng (3)
+ Trích Quỹ thưởng Người quản lý:	637.500.000 đồng (4)
+ LNST chưa phân phối năm 2024 = (1)-(2)-(3)-(4):	45.979.346.000 đồng

2. Chia cổ tức năm 2024:

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2024 và lợi nhuận lũy kế đến ngày 31/12/2024, Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng chi cổ tức như sau:

- | | |
|--|--------------------------|
| + LNST chưa phân phối năm 2024: | 45.979.346.000 đồng |
| + Chi cổ tức tỷ lệ 23% trên vốn điều lệ: | 45.979.346.000 đồng |
| + Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại: | 0 đồng |
| + Hình thức chi trả cổ tức: | Bằng tiền |
| + Thời gian chi trả cổ tức: | Dự kiến từ tháng 06/2025 |

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Năm 2025, lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế cho Nhà nước và loại trừ các khoản giảm trừ dự kiến trình ĐHĐCĐ phân phối như sau:

- | | |
|--|---|
| + Tổng LNST kế hoạch năm 2025: | 103.891.323.685 đồng |
| + Trích Quỹ đầu tư phát triển: | 23.640.010.529 đồng |
| + Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi(*): | 33.634.467.156 đồng |
| + Trích Quỹ thưởng Người quản lý(*): | 637.500.000 đồng |
| + Lợi nhuận chia cổ tức (23%/Vốn điều lệ): | 45.979.346.000 đồng |
| + LNST chưa phân phối còn lại: | 0 đồng |
| + Hình thức chi trả cổ tức: | Bằng tiền |
| + Thời gian chi trả cổ tức: | Giao HĐQT lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức hợp lý. |

(*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ thưởng Người quản lý thực hiện năm 2025 của Công ty sẽ được điều chỉnh căn cứ vào kết quả SXKD thực hiện năm 2025 theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- BGD;
- Lưu: VT, KHKD. H03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự



TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Số: 03/2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

1. Thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Năm 2024, tổng mức thù lao đã chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS là 360.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng), trong đó:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng (đồng/người/năm)
I	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT(*)	01	0	0
2	Thành viên HĐQT	04	5.000.000	60.000.000
II	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	02	2.500.000	30.000.000

(*) Chủ tịch HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Tổng mức thù lao dự kiến chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2025 là 372.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi hai triệu đồng*), trong đó:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng (đồng/người/năm)
I	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT(*)	01	0	0
2	Thành viên HĐQT	04	5.000.000	60.000.000
II	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	02	3.000.000	36.000.000

(*) Chủ tịch HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- BGD;
- Lưu: VT, KHKD. H03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Ngự

Thủ Đức, ngày 08 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị chấp thuận, phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao
và tiền thưởng thực hiện năm 2024 và kế hoạch 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016 ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động thương binh xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối Nhà nước;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng đơn vị năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng. kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chấp thuận, phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người lao động và người quản lý (NQL) như sau:

I. Thực hiện năm 2024:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Chi tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của người lao động	168.700.000.000	181.400.000.000
2	Quỹ tiền lương và thù lao thực hiện năm 2024 của NQL	4.560.000.000	5.460.000.000
2.1	Quỹ tiền lương của NQL chuyên trách	4.200.000.000	5.100.000.000
2.2	Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách	360.000.000	360.000.000
3	Quỹ tiền thưởng năm 2024 của NQL	525.000.000	637.500.000

II. Kế hoạch năm 2025:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của người lao động	193.700.000.000
2	Quỹ tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2025 của NQL	5.472.000.000
2.1	<i>Quỹ tiền lương của NQL chuyên trách</i>	<i>5.100.000.000</i>
2.2	<i>Quỹ thù lao của NQL không chuyên trách</i>	<i>372.000.000</i>
3	Quỹ tiền thưởng năm 2025 của NQL:	637.500.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- BGĐ;
- Lưu: VT, KHKD. H03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Ngự